|  |  |
| --- | --- |
| **Trường: TH&THCS Lộc Thạnh**  **Tổ: Tự nhiên** | Họ và tên giáo viên: Lê Thị Bảo Phụng |

Tuần 5 Ngày soạn: 1/10/2022

Tiết 17 Ngày dạy: 6/10//2022

**TÊN BÀI DẠY: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ 1**

Môn học: KHTN - Lớp: 6

Thời gian thực hiện: 01 tiết

**I. Mục tiêu**

**1. Kiến thức:**

- Ôn lại, hệ thống kiến thức ở chủ đề 1: Đo độ dài, đo khối lượng, đo thời gian, Thang nhiệt độ Celsius. Đo nhiệt độ.

- Vận dụng các kiến thức đã học trong chủ đề 1 để Luyện tập củng cố kiến thức

**2. Năng lực:**

**2.1 Năng lực chung**

- Tự chủ và tự học: Thực hiện các nhiệm vụ của bản thân trong chủ đề ôn tập;

- Giao tiếp và hợp tác: Chủ động, gương mẫu, phối hợp các thành viên trong nhóm hoàn thành các nội dung ôn tập chủ để.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Giải quyết vấn đề thông qua việc giải bài tập.

* 1. **Năng lực khoa học tự nhiên**

- Hệ thống hoá được kiến thức về các phép đo.

**3.Phẩm chất**

- Có ý thức tìm hiểu về chủ đề học tập, say mê và có niềm tin vào khoa học;

- Quan tâm đến bài tổng kết của cả nhóm, có ý chí vượt qua khó khăn khi thực hiện các nhiệm vụ học tập vận dụng, mở rộng.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu, kế hoạch bài dạy, SGK, phiếu học tập phần vận dụng

**2. Học sinh:** SGK

**III. Tiến trình dạy học**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU**

**a) Mục tiêu:** Giúp HS có cái nhìn khái quát về những nội dung đã học trong Chủ đề 1

**b) Nội dung:**Nêu tên những bài học đã được học trong chủ đề I.

**c)****Sản phẩm:** HS kể tên được các bài học trong chủ đề I.

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  GV yêu cầu HS nêu tên các bài học trong chủ đề I  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  HS nhớ lại nội dung trong trong chủ đề I  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  HS trả lời câu hỏi  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  GV chốt đáp án. | - Đo độ dài, đo khối lượng, đo thời gian, Thang nhiệt độ Celsius. Đo nhiệt độ. |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**3. HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** - Vận dụng các kiến thức đã học trong chủ đề 1 để Luyện tập củng cố kiến thức

**b) Nội dung:**Các câu hỏi ôn tập.

**c)****Sản phẩm:** Câu trả lời của các nhóm học sinh.

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  HS tìm hiểu và thực hiện một số bài tập để ôn tập chủ đề.  **Câu 1:** Khi mua trái cây ở chợ, loại cân thích hợp là:  A. Cân đòn; B. Cân Robecvan;  C. Cân đồng hồ; D. Cân tiểu li.  **Câu 2:** Loại cân thích hợp để sử dụng cân vàng, bạc ở các tiệm vàng là:  A. Cân tạ B. Cân đòn  C. Cân đồng hồ. D. Cân tiểu li.  **Câu 3**: Có hai nhiệt kế là nhiệt kế rượu và nhiệt kế thuỷ ngân. Cho biết nhiệt độ sôi của rượu và thuỷ ngân lần lượt là 78 °c và 357 °c. Dùng nhiệt kế nào có thể đo được nhiệt độ của nước đang sôi?  A. Dùng được cả hai nhiệt kế.  B. Không dùng được cả hai nhiệt kế.  C. Chỉ dùng được nhiệt kế rượu.  D. Chỉ dùng được nhiệt kế thuỷ ngân.  **Câu 4:** Hãy lập bảng theo mẫu sau và chọn thước đo phù hợp nhất với các đối tượng cần đo:   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Loại thước  Đối tượng | Thước kẻ dài 30 cm | Thước cuộn | Thước dây | Thước kẹp | | Chiều dài lớp học |  | X | X |  | | Chiểu cao của người |  | X | X |  | | Đường kính ruột bút chì |  |  |  | X | | Đường kính miệng cốc uống nước | X |  |  |  |   **Câu 5:** Có một cái cân đổng hổ đã cũ và không còn chính xác, làm thế nào có thể cân chính xác khối lượng của một vật nếu cho phép dùng thêm một hộp chứa nhiều loại quả cân khác nhau?  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  HS thực hiện theo yêu cầu của giáo viên  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  - Giáo viên thông báo hết thời gian, và yêu cầu hs lên trình bày.  - Giáo viên yêu cầu các hs khác nhận xét và bổ sung câu trả lời  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - Giáo viên đánh giá, góp ý, nhận xét các hs  - Đưa ra thống nhất chung. | 1..C  2. D  3. Đáp án D. Chỉ dùng được nhiệt kế thuỷ ngân.  4. Hãy lập bảng theo mẫu sau và chọn thước đo phù hợp nhất với các đối tượng cần đo:   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Loại thước  Đối tượng | Thước kẻ dài 30 cm | Thước cuộn | Thước dây | Thước kẹp | | Chiều dài lớp học |  |  |  |  | | Chiểu cao của người |  |  |  |  | | Đường kính ruột bút chì |  |  |  |  | | Đường kính miệng cốc uống nước |  |  |  |  |   5. Đặt vật cân lên đĩa cân và ghi nhận giá trị của kim chỉ. Sau đó thay vật cẩn cân bằng một số quả cân thích hợp sao cho kim cân chỉ đúng vị trí cũ. Tổng khối lượng của các quả cân trên đĩa cân bằng khối lượng của vật cần cân. |

**4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng các kiến thức đã học trong chủ đề để làm phần Vận dụng.

**b) Nội dung:**Để thực hiện đo thời gian khi đi từ cổng trường vào lớp học em dùng loại đồng hồ nào? Giải thích sự lựa chọn và trình bày các bước đo.

**c)****Sản phẩm:** Kết quả thảo luận nhóm của HS.

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  + Để thực hiện đo thời gian khi đi từ cổng trường vào lớp học em dùng loại đồng hồ nào? Giải thích sự lựa chọn và trình bày các bước đo.  + Cho HS thực hiện theo yêu cầu.  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  Nghiên cứu câu hỏi để trả lời.  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  - Nộp kết quả thảo luận (Làm vào tờ A0)  - Hs trình bày câu trả lời  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - Giáo viên đánh giá, góp ý, nhận xét  - Đưa ra thống nhất chung. | Thực hiện đo thời gian đi từ cổng trường vào lớp học nên dùng đổng hổ bấm giây vì thời gian di chuyển của ta trong hoạt động đó là ngắn. Các bước đo:  - Ước lượng khoảng thời gian cần đo.  - Chọn đổng hổ phù hợp: Đổng hổ bấm giây.  - Hiệu chỉnh đổng hổ đúng cách.  - Thực hiện phép đo.  -Đọc và ghi kết quả mỗi lần đo. |